

Bản án số: 164/2021/HS-ST

Ngày: 04 – 6 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em .

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thiện.

Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Thanh T, sinh năm 1987 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1962; bị cáo đã ly hôn vợ và có 02 con sinh năm 2009 và năm 2011;

Nhân thân: Ngày 29/12/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 22/10/2017 chấp hành xong.

Tiền án: Ngày 23/10/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo Bản án số 263/2019/HS-ST. Đến ngày 07/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2020 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Bà Lê Thị Bích H. Vắng mặt

Người chứng kiến: Bà Nguyễn Dương Hoàng Y và bà Thạch Thị Thu N.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 18/12/2020, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Thuận An và Công an phường An Thạnh tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở trọ địa chỉ khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi kiểm tra đến phòng số 51 do Võ Thanh T và Nguyễn Dương Hoàng Y thuê trọ, thì Y đang ngồi tại tầng trệt của phòng trọ, T cùng với bà Lê Thị Bích H là bạn của Y đang ở trên gác. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để trên nền gạch trên gác, lúc này Trúc khai nhận bộ dụng cụ trên là của T dùng để sử dụng ma túy và tự lấy giao nộp một túi nylon màu đen treo ở giá phơi đồ trên gác bên trong có 04 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (Trúc khai nhận là ma túy đá) nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật, đưa đối tượng Trúc, Y và H về trụ sở làm việc.

Qua điều tra, Võ Thanh T khai nhận: Bản thân T là người nghiện ma túy. Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/12/2020, T đi đến khu vực C thuộc phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương gặp một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 9.000.000 đồng ma túy rồi đem về phòng trọ cất giấu để sử dụng. Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 18/12/2020, tại căn gác phòng trọ số 51, khi Lê Thị Bích H đang nằm ngủ thì T lấy ra một ít để sử dụng và cất số ma túy còn lại vào bên trong một túi nylon màu đen treo trên giá phơi đồ trên gác. Sau khi sử dụng xong, T để bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên nền gạch thì có lực lượng công an đến kiểm tra phát hiện. Y và H không biết sự việc T sử dụng và cất giấu ma túy.

Theo Bản kết luận giám định số 785/MT-PC09 ngày 25/12/2020 và kết luận giám định bổ sung số 785-BS/MT-PC09 ngày 01/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 04 (bốn) túi nylon miệng kéo dính bên trong đều chứa tinh thể màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Võ Thanh T, chữ ký cán bộ niêm phong Đào Xuân Huy H và dấu mộc đỏ của Công an phường A, thành phố Thuận An, Bình Dương là ma túy, có khối lượng M1= 0,1780 gam, M2= 10,0241 gam, M3= 4,9792 gam, M4= 6,1417 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 174/CT-VKS -TA ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Võ Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bì thư đã niêm phong, ký hiệu 785/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Võ Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 18/12/2020, tại phòng trọ số 51 của nhà trọ số khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương Võ Thanh T đang tàng trữ 21,3230 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Võ Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu từng bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức của bị cáo xem thường pháp luật nên cần quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, nhân thân của bị cáo

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 785/PC09 (bên trong có chứa 20,8615 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với đối tượng tên T bán ma túy cho bị cáo Trúc hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[11] Bà Y và H không biết sự việc Trúc sử dụng và cất giấu ma túy nên Cơ quan Công an không xử lý là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 785/PC09 (bên trong có chứa 20,8615 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/5/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thiệu Văn Kết Em

